

Số: 121 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 11 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2022; Điều chỉnh tên, diện tích thu hồi đất, loại đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;*

*Xét các Tờ trình số 5525/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022, số 5533/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022, số 5534/TTr-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Các Báo cáo thẩm tra số 154/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2022, số 155/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2022, số 156/BC-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận, thống nhất của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2022 gồm:

1. Danh mục 17 dự án, công trình thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất cần thu hồi là 193,42 ha.

*(Biểu số 01 kèm theo)*

2. Danh mục 06 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất cần chuyển mục đích là 9,79ha, trong đó diện tích đất lúa là 7,62 ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 2,17 ha.

*(Biểu số 02 kèm theo)*

3. Danh mục 02 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017 với tổng diện tích 38,95ha rừng sản xuất là rừng trồng.

*(Biểu số 03 kèm theo)*

**Điều 2.** Điều chỉnh tên, diện tích dự án, diện tích thu hồi, loại đất thu hồi; diện tích chuyển mục đích sử dụng đất và diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 07/12/2019, số 272/NQ-HĐND ngày 09/7/2020; số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022, cụ thể:

1. Điều chỉnh tên, diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, loại đất thu hồi đối với 05 dự án, công trình trên địa bàn các thị xã, thành phố: Đông Triều, Quảng Yên, Cẩm Phả và Hạ Long.

*(Biểu số 04 kèm theo)*

2. Điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng đất đối với 01 dự án, công trình trên địa bàn thị xã Quảng Yên.

*(Biểu số 05 kèm theo)*

3. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 02 dự án, công trình trên địa bàn các huyện, thành phố: Bình Liêu và Móng Cái.

*(Biểu số 06 kèm theo)*

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về sự tuân thủ các quy định theo Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp và các quy định khác có liên quan; tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là

thông tin về nguồn gốc đất, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất), vị trí, diện tích, ranh giới rừng, hiện trạng rừng... đảm bảo sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất, đất rừng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo rà soát, bổ sung, cập nhật danh mục dự án, công trình vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tỉnh bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định; chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

Việc quyết định cho phép thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, sử dụng đất chỉ được tổ chức thực hiện sau khi đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện và cập nhật đầy đủ hồ sơ, thủ tục, thực hiện đúng các quy trình (nhất là các thủ tục liên quan đến đất quốc phòng an ninh, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng v.v...) đảm bảo theo các quy định của pháp luật, phù hợp với chỉ tiêu thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất đã được phê duyệt và đảm bảo tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án.

Tiếp tục rà soát danh mục các dự án đã được thông qua chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhưng quá 03 năm không có quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, không triển khai thực hiện; rà soát quy mô diện tích thu hồi, chuyển mục đích đất các dự án đã triển khai đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh hủy bỏ hoặc điều chỉnh đảm bảo đúng với thực địa và có sự thống nhất giữa các hồ sơ.

c) Theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, liên tục, kịp thời thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm trách nhiệm các trường hợp để xảy ra vi phạm pháp luật đất đai, lâm nghiệp; đảm bảo mục tiêu sử dụng đất, rừng tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và gây khiếu kiện mất trật tự xã hội. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nghị quyết theo quy định.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS2.

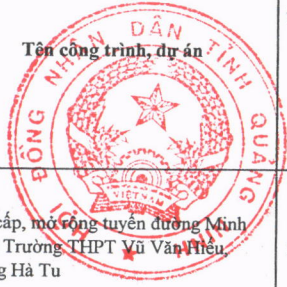
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Kỳ**

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013  
ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 3 NĂM 2022**

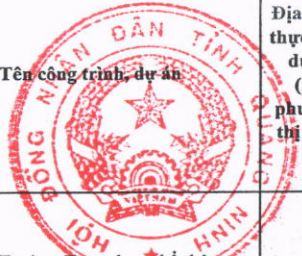
*(Kèm theo Nghị quyết số 12/1/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại				
I	<b>Thành phố Hạ Long (13 dự án, công trình)</b>		<b>153.42</b>	<b>113.86</b>	<b>23.79</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>9.88</b>	<b>12.26</b>	<b>67.93</b>			
1	Dự án Khu đô thị ngành Than (giai đoạn 2)	Hà Khánh	34.91	34.91				1.79	0.98	32.14	(1) Quyết định số 2869/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh V/v thu hồi, hủy bỏ Quyết định số số 830/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Khu đô thị ngành Than (giai đoạn 2) tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030; (3) Quyết định số 8110/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND thành phố Hạ Long Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Theo Văn bản số 6181/TNMT-QHKH ngày 01/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường trong diện tích thu hồi có 0,82ha đất thuộc quy hoạch khu đô thị hóa chất để xây dựng hệ thống tường kê chắn đất, không sử dụng làm đất ở đô thị.	
2	Đường nối từ Tỉnh lộ 342 đến Quốc lộ 279 qua trung tâm xã Sơn Dương	Sơn Dương	63.69	58.97	23.52			7.3	5.6	22.55	(1) Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long.	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để thực hiện điều chỉnh quy mô công trình, để bổ sung quy hoạch sử dụng đất 2021-2030	
3	Đường đầu nối Quốc lộ 279 đến Tỉnh lộ 342, thành phố Hạ Long	Lê Lợi, Sơn Dương	44.67	11.47	0.051			0.79	0.13	10.50	(1) Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HDND thành phố V/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công năm 2021 sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố; (2) Quyết định số 14008/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND thành phố Hạ Long; Quyết định số 15518/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố Hạ Long về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2021; (3) Quyết định số 15330/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND thành phố Hạ Long V/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; (4) Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Đường đầu nối Quốc lộ 279 đến Tỉnh lộ 342 thuộc địa bàn xã Lê Lợi, xã Sơn Dương, thành phố Hạ Long.	Diện tích đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị Quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 là 33,17 ha; số thứ tự 22 mục II. Nay trình thu hồi bổ sung do điều chỉnh cục bộ tổng mặt bằng; Đề xuất trình danh mục để thực hiện điều chỉnh quy mô công trình, để bổ sung quy hoạch sử dụng đất 2021-2030	
4	Trường THCS Sơn Dương (Xây dựng nhà đa năng)	Sơn Dương	0.88	0.27	0.22					0.05	(1) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500;		
5	Cải tạo, mở rộng tuyến đường Xec Lô (đoạn qua đường tàu tuyến than đến cầu 3 Xec Lô), phường Hà Tu	Hà Tu	0.61	0.17					0.07	0.10	(1) Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long;		



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	Cơ sở pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú	
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại					
6	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Minh Hà lên Trường THPT Vũ Văn Hiếu, phường Hà Tu	Hà Phong	0.16	0.03					0.02		0.01	(1) Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến (tỷ lệ 1/250); (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long;		
7	Cải tạo, nạo vét tuyến cống liên khu từ tổ 49A khu 6A đến tổ 54C khu 6B, phường Hà Phong		0.21	0.14					0.05		0.09	(1) Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến (tỷ lệ 1/500) công trình; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long V/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long;		
8	Hoàn thành hệ thống thoát nước chống ngập úng và cải tạo nền mặt đường lên nhà văn hóa khu 2, phường Giếng Đáy	Giếng Đáy	0.19	0.01							0.01	(1) Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (2) Quyết định 1545/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND thành phố về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết;		
9	Nhà văn hóa khu 4A, phường Hà Phong	Hà Phong	0.17	0.11							0.11	(1) Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND Thành phố Hạ Long V/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long;		
10	Tuyến đường đi qua khu vực các ô đất từ ô số 40 đến ô số 63 thuộc Quy hoạch khu tự xây đất đèn Cột 5	Hồng Hà	0.09	0.09							0.01	0.08	(1) Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 19/4/2022 của UBND thành phố Hạ Long "Về việc phê duyệt tổng mặt bằng (tỷ lệ 1/500) Tuyến đường đi qua khu vực các ô đất từ ô số 40 đến ô số 63 thuộc Quy hoạch khu tự xây đất đèn Cột 5, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long"; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long	
11	Nhà văn hoá khu Vạn Yên, phường Việt Hưng	Việt Hưng	0.16	0.01								0.01	Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 1/7/2022 của UBND Thành phố Hạ Long V/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/200; (2) Nghị Quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long	
12	Xây mới Trường THCS và THPT Quảng La	Quảng La	4.18	4.18						4.06		0.12	(1) Quyết định số 3925/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Xây mới Trường THCS và THPT Quảng La tại xã Quảng La, thành phố Hạ Long; (2) Nghị Quyết số 81/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND thành phố Hạ Long phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây mới Trường THCS và THPT Quảng La tại xã Quảng La, thành phố Hạ Long	

Handwritten signature or mark.



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú	
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
13	Xây mới Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền	Hà Khánh	3.50	3.50						1.33	2.17	(1) Quyết định số 3684/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND thành phố Hạ Long phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Xây mới Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền tại phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long; (2) Nghị Quyết số 80/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND thành phố Hạ Long phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây mới Trường THCS và THPT Quảng La tại xã Quảng La, thành phố Hạ Long	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để điều chỉnh quy mô vị trí, cập nhật Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 TP Hạ Long
<b>II</b>	<b>Huyện Ba Chẽ (01 dự án, công trình)</b>		<b>75.30</b>	<b>65.56</b>	<b>1.33</b>			<b>49.44</b>	<b>2.90</b>	<b>11.89</b>			
1	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ	Đập Thanh, Thanh Lâm	75.30	65.56	1.33			49.44	2.90	11.89		(1) Nghị quyết định số 97/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, đoạn địa phận tỉnh Ba Chẽ; (2) Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mặt bằng hướng tuyến dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ;	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để điều chỉnh quy mô, cập nhật bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Ba Chẽ.
<b>III</b>	<b>Thành phố Móng Cái (01 dự án, công trình)</b>		<b>0.77</b>	<b>0.61</b>	<b>0.57</b>					<b>0.00</b>	<b>0.04</b>		
1	Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	Hải Hòa	0.77	0.61	0.57						0.04	(1) Quyết định 8580/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 327/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân tối cao Về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để điều chỉnh quy mô, cập nhật bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Móng Cái
<b>IV</b>	<b>Thị xã Quảng Yên (01 công trình, dự án)</b>		<b>16.35</b>	<b>13.33</b>	<b>4.12</b>	<b>0.00</b>				<b>3.50</b>	<b>5.71</b>		
1	Đường dẫn cầu Bến Rừng thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh	Sông Khoai, Hiệp Hòa	16.35	13.33	4.12					3.50	5.71	(1) Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương một số dự án đầu tư công; (3) Quyết định 5627/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND thị xã Quảng Yên Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết;	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để điều chỉnh vị trí cập nhật Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 Thị xã Quảng Yên
<b>V</b>	<b>Thành phố Uông Bí (01 công trình, dự án)</b>		<b>0.49</b>	<b>0.06</b>						<b>0.01</b>	<b>0.05</b>		
1	Dự án Chợ xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí	Thượng Yên Công	0.49	0.06						0.01	0.05	(1) Quyết định số 5373/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Chợ xã Thượng Yên Công, thành phố; (2) Tờ trình số 364/TTr-UBND ngày 12/10/2022 của UBND thành phố Uông Bí về việc điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Uông Bí	Trình thông qua danh mục thu hồi đất để điều chỉnh quy mô cập nhật Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 TP Uông Bí;
<b>Tổng số 17 công trình, dự án</b>			<b>246.33</b>	<b>193.42</b>	<b>29.81</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>	<b>59.32</b>	<b>18.67</b>	<b>85.62</b>			

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT THEO ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 3 NĂM 2022**


*(Kèm theo Nghị quyết số 121 /NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
I	Thị xã Quảng Yên: 02 công trình, dự án		150.03	2.17				2.17			
1	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1	Sông Khoai, Hiệp Hòa, Yên Giang, Quảng Yên, Nam Hòa, Yên Hải, Phong Cốc	72.37	1.01				1.01		(1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; (3) Quyết định số 4645/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1; (4) Quyết định số 4612/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (in thu 1/1000) mặt bằng tuyến Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1; (5) Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 22/5/2021 của UBND tỉnh về việc đính chính Quyết định số 4612/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (in thu 1/1000) mặt bằng tuyến Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
2	Nút giao Km6+700 đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng thuộc dự án đường nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng (tại km6+700) đến đường tỉnh 338 giai đoạn 1	Phường Tân An, xã Hoàng Tân	77.66	1.16				1.16		(1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 215/2019/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; (3) Quyết định số 3816/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án. (4) Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 18/6/2021 của HĐND tỉnh; Quyết định số 3848/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh về chuyển mục đích sử dụng rừng;	
II	<b>Thành phố Hạ Long: 04 công trình, dự án</b>		<b>115.43</b>	<b>7.62</b>	<b>7.62</b>	<b>3.72</b>	<b>3.90</b>				
I	Trạm dừng nghỉ tại Km20 + 00 thuộc dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn	Thống Nhất	9.09	1.84	1.84	0.41	1.43			(1) Quyết định số 2508/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện Hoành Bồ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trạm dừng nghỉ tại Km20+062.80 thuộc dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn; (2) Kết luận số 532-KL/BCSĐ ngày 05/9/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; (3) Văn bản số 7638/UBND ngày 03/10/2022 của UBND thành phố Hạ Long đề xuất đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	



STT	 Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
2	Trường TH&THCS Núi Mần, xã Thống Nhất	Thống Nhất	1.12	0.39	0.39	0.27	0.12			(1) Quyết định số 11871/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND Thành phố Hạ Long về việc điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500; (2) Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố Hạ Long; (3) Nghị Quyết số 38/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND Thành phố Hạ Long V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự kiến đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố Hạ Long	
3	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đoạn từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	Sơn Dương, Đồng Lâm, Thống Nhất	53.13	3.87	3.87	2.07	1.80			(1) Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh "v/v thông qua danh mục các chương trình, dự án trọng điểm ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 9853/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt quy hoạch; (3) Quyết định số 10027/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long "vv phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết 1/500 dự án đường nối từ cầu Cửa Lục 2 đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm (Đoàn từ đường Cao tốc Hạ Long-Vân Đồn đến đập trả Đồng Trà, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long";	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
4	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã, đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến trung tâm xã Đồng Sơn	Sơn Dương, Đồng Lâm, Đồng Sơn	52.09	1.52	1.52	0.97	0.55			<p>(1) Quyết định số 10028/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long “về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết 1/500 dự án Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã, đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đi quan thôn Đèo Đọc, Cài xã Đồng Lâm đến trung tâm xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long”;</p> <p>(2) Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của HĐND thành phố Hạ Long về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư;</p> <p>(3) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về thông qua danh mục, điều chỉnh công trình thu hồi đất;</p> <p>(4) Nghị quyết số 86/NĐ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về thông qua danh mục, điều chỉnh các dự án công trình thu hồi đất (điều chỉnh tên, điều chỉnh giảm diện tích thu hồi đất);</p>	
<b>Tổng số: 06 công trình, dự án</b>			<b>265.46</b>	<b>9.79</b>	<b>7.62</b>	<b>3.72</b>	<b>3.90</b>	<b>2.17</b>			

**DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**  
**THEO ĐIỀU 20 LUẬT LÂM NGHIỆP NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 3 NĂM 2022**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
<b>I</b>	<b>Huyện Hải Hà (01 dự án, công trình)</b>		<b>25.00</b>	<b>0.00</b>	<b>24.22</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>		
1	Dự án thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà tại thôn 8, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	Xã Quảng Chính	25.00		24.22			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 512/BCH-TM ngày 26/8/2022 về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà tại thôn 8, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định 104/QĐ-BTL ngày 04/01/2018 của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 quyết định đầu tư xây dựng trường bắn, thao trường huấn luyện tổng hợp của Ban CHQS Hải Hà/Bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 5659/QĐ-BTL ngày 28/10/2019 của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 quyết định phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình "Xây dựng thao trường huấn luyện tổng hợp Ban CHQS huyện Hải Hà/Bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh"; Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của UBND huyện Hải Hà quyết định v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà tại thôn 8, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của UBND huyện Hải Hà về việc quyết toán Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà tại thôn 8, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà; Văn bản số 1410/QK3-TM ngày 28/7/2022 của Quân khu 3 v/v giao đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, phục vụ xây dựng Thao trường huấn luyện tổng hợp/Ban CHQS huyện Hải Hà; Quyết định 3148/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 của UBND huyện Hải Hà v/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án: Thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà. Văn bản số 2480/UBND-NN&PTNT ngày 21/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà v/v làm rõ các nội dung liên quan đến dự án, công trình đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (đợt 3 năm 2022) (3) Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Giấy phép môi trường số 2196/GPMT-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Hải Hà; (4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng khu vực đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án thao trường huấn luyện tổng hợp huyện Hải Hà tại thôn 8, xã Quảng Chính, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.	
<b>II</b>	<b>Thị xã Quảng Yên (01 dự án, công trình)</b>		<b>15.64</b>	<b>0.00</b>	<b>14.73</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>		
2	Dự án đầu tư khai thác mỏ sét tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh của Công ty Cổ phần Gốm xây dựng Yên Hưng	Xã Sông Khoai	15.64		14.73			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 33/CT-KHTH ngày 19/8/2022 của Công ty Cổ phần Gốm xây dựng Yên Hưng; (2) Quyết định số 2623/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Quảng Yên về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Khu Khai thác sét sản xuất gạch ngói tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I; Văn bản số 26/CT-TCHC ngày 15/5/2021 của Công ty Cổ phần Gốm xây dựng Yên Hưng về việc Thông báo thay đổi thông tin doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 12/5/2021); Giấy phép Khai thác Khoáng sản số 4054/GP-UBND ngày 28/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ sét tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I; (3) Thông báo số 371/TB-UBND ngày 04/11/2014 của UBND thị xã Quảng Yên về việc chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án khai thác sét làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; (4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng khu vực đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án đầu tư khai thác mỏ sét tại xã Sông Khoai, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh của Công ty Cổ phần Gốm xây dựng Yên Hưng.	
<b>Tổng số: 02 dự án, công trình</b>			<b>40.64</b>	<b>0.00</b>	<b>38.95</b>	<b>0.00</b>	<b>0.00</b>		

**ĐIỀU CHỈNH TÊN DỰ ÁN, DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT THU HỒI CỦA MỘT SỐ DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA DANH MỤC THU HỒI ĐẤT**

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại				
I	Thị xã Quảng Yên (02 công trình, dự án)												
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 272/NQ-HĐND ngày 09/7/2020													
1	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1	Sông Khoai, Hiệp Hòa, Yên Giang, Quảng Yên, Nam Hòa, Yên Hải, Phong Cốc	72.3	65.67	34.23					20.78	10.66	Nghị Quyết số 209/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; Nghị Quyết số 215/2019/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020	
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau													
	Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1	Sông Khoai, Hiệp Hòa, Yên Giang, Quảng Yên, Nam Hòa, Yên Hải, Phong Cốc	72.37	66.68	34.23	1.01				22.67	8.77	(1) Nghị quyết số 209/NQ-HĐND ngày 26/10/2019 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; (3) Quyết định số 4645/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1; (4) Quyết định số 4612/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (in thu 1/1000) mặt bằng tuyến Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1; (5) Quyết định số 1602/QĐ-UBND ngày 22/5/2021 của UBND tỉnh về việc đính chính Quyết định số 4612/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 (in thu 1/1000) mặt bằng tuyến Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều (đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338) - giai đoạn 1.	Do cập nhật lại diện tích, loại đất thu hồi theo Phương án giải phóng mặt bằng được phê duyệt.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó					Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	Cơ sở pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất					
<b>Diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 07/12/2019</b>													
2	Khu nhà ở công nhân và chuyên gia Khu công nghiệp Đông Mai thị xã Quảng Yên	Đông Mai	9.13	9.13	2.55					6.04	0.54	Quyết định 1792/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND thị xã Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Quyết định 1177/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn chủ đầu tư	
<b>Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau</b>													
	Khu nhà ở công nhân và chuyên gia Khu công nghiệp Đông Mai thị xã Quảng Yên	Đông Mai	9.13	9.13	2.69							(1) Quyết định 1792/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND thị xã Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định 2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 phê duyệt kết quả lựa chọn chủ đầu tư; (3) Đã được HĐND tỉnh thông qua tại nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 7/12/2019.	Do cập nhật lại diện tích, loại đất thu hồi theo Phương án giải phóng mặt bằng được phê duyệt.
<b>II Thị xã Đông Triều (01 công trình, dự án)</b>													
<b>Diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021</b>													
3	Khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND phường Hưng Đạo	Hưng Đạo	1.95	1.95						1.74	0.21	(1) Về chủ trương đầu tư: Nghị quyết số 58/NQ_HĐND ngày 23/7/2021 của HĐND thị xã Đông Triều; (2) Về Quy hoạch: Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500".	
<b>Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau</b>													
	Khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND phường Hưng Đạo	Hưng Đạo	1.95	1.95	0.313					1.43	0.21	(1) Về đầu tư: Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 24/11/2021 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc điều chỉnh danh mục và phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách khởi công mới năm 2022". (2) Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (3) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND "Về việc thông qua danh mục công trình, dự án Nhà nước thu hồi đất"; (4) Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh "Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thị xã Đông Triều".	Do cập nhật lại diện tích, loại đất thu hồi theo Phương án giải phóng mặt bằng được phê duyệt.
<b>III Thành phố Cẩm Phả (01 công trình, dự án)</b>													
<b>Tên dự án, diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022</b>													
4	Dự án mở rộng, xây dựng mới một số hạng mục trường THPT Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả	Cẩm Thành	1.6	0.3192						0.0592	0.26	Nghị Quyết số 62/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của HĐND thành phố Cẩm Phả; Nghị quyết 64/NQ-HĐND ngày 10/11/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cẩm Phả về điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn; Quyết định số 6645/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt tổng mặt bằng	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
<b>Tên dự án, diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau</b>													
	Mở rộng, xây dựng mới trường trung học phổ thông Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả	Cẩm Thành	1.99	0.56					0.06	0.50	Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND thành phố Cẩm Phả về điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh (lần 2) tổng mặt bằng chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; - Quyết định số 4619/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022;	Căn cứ theo nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư và quyết định điều chỉnh Quy hoạch dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	
IV	<b>Thành phố Hạ Long (01 công trình, dự án)</b>												
<b>Tên dự án, diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021</b>													
5	Dự án tuyến đường từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	Sơn Dương, Đồng Lâm	64.45	64.45	3.94				45.87	4.94	9.70	(1) Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh "v/v thông qua danh mục các chương trình, dự án trọng điểm ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 9853/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND thành phố Hạ Long v/v phê duyệt quy hoạch; (3) Văn bản số 74/HĐND ngày 02/6/2020 của HĐND thành phố về danh mục, kế hoạch dự án đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-202;	
<b>Tên dự án, diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại như sau</b>													
	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đoạn từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm	Sơn Dương, Đồng Lâm	53.13	48.35	3.870				33.93	5.98	4.57	(1) Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh "v/v thông qua danh mục các chương trình, dự án trọng điểm ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 9853/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND Thành phố Hạ Long v/v phê duyệt quy hoạch; (3) Quyết định số 10027/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long "v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết 1/500 dự án đường nối từ cầu Cửa Lục 2 đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm (Đoàn từ đường Cao tốc Hạ Long-Vân Đồn đến đập trà Đồng Trà, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long"; (4) Văn bản số 74/HĐND ngày 02/6/2020 của HĐND thành phố Hạ Long về danh mục, kế hoạch dự án đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-202; (5) Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh v/v thông qua danh mục điều chỉnh thu hồi đất;	Căn cứ theo Quyết định số 10027/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long
<b>Tổng số 05 công trình, dự án</b>													

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

(Kèm theo Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
I	<b>THỊ XÃ QUẢNG YÊN</b>										
Diện tích các loại đất chuyển mục đích đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 07/12/2019											
	Khu nhà ở công nhân và chuyên gia Khu công nghiệp Đông Mai thị xã Quảng Yên	Đông Mai	9.13	2.55	2.55	2.55				(1) Quyết định 1792/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND thị xã Quảng Yên Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. (3) Nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 7/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh	
1	Diện tích các loại đất chuyển mục đích được điều chỉnh lại như sau										
	Khu nhà ở công nhân và chuyên gia Khu công nghiệp Đông Mai thị xã Quảng Yên	Đông Mai	9.13	2.69	2.69	2.55	0.14			(1) Quyết định 1792/QĐ-UBND ngày 10/8/2017 của UBND thị xã Quảng Yên Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. (2) Quyết định 2017/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của UBND Thị xã Quảng Yên V/v phê duyệt kế quả lựa chọn chủ đầu tư. (3) Nghị quyết số 228/NQ-HĐND ngày 7/12/2019 của HĐND tỉnh	Do cập nhật lại diện tích, loại đất thu hồi theo Phương án giải phóng mặt bằng được phê duyệt.
	<b>Tổng số: 01 công trình, dự án</b>										

**DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

(Kèm theo Nghị quyết số 121 /NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên dự án	Nội dung đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 86/ND-HĐND ngày 31/3/2022			Nội dung được điều chỉnh lại như sau			Lý do điều chỉnh
		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		
			Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)		Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)	
1	Chốt chiến đấu dân quân thường trực biên giới đất liền tại xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	3.03	0.51	1.72	3.01	0.23	1.98	Văn bản số 8316/BCH-TM ngày 21/10/2022 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh về việc làm rõ lý do điều chỉnh vị trí, diện tích dự án Chốt chiến đấu dân quân thường trực biên giới đất liền tại xã Hoành Mô, huyện Bình Liêu: nguyên nhân điều chỉnh là công tác khảo sát chưa cụ thể, một số hạng mục công trình đơn vị tư vấn bố trí chưa phù hợp với ý định chiến thuật, không phát huy tối đa hiệu quả sẵn sàng chiến đấu khi có chiến tranh xảy ra
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 341 (Quốc lộ 18C) từ Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái đến Khu kinh tế cửa khẩu Bắc Phong Sinh - Giai đoạn 2	31.98	0.3	15.35	32.28	0.3	15.54	Văn bản số 1959/BQLKKT-TNMT ngày 20/10/2022 của Ban quản lý khu kinh tế Quảng Ninh làm rõ lý do điều chỉnh diện tích đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do điều chỉnh cục bộ quy hoạch dự án theo Quyết định số 56/QĐ-BQLKKT ngày 16/8/2022 của Ban Quản lý khu kinh tế Quảng Ninh
<b>Tổng số: 02 dự án, công trình</b>								